

Bản án số: 47/2017/HSST

Ngày: 25-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hà - Phó Chủ tịch hội Nông dân thị xã Chí Linh.

2. Bà Trần Thị Hoa - Giáo viên trường Trung học phổ thông Trần Phú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Giang - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017 tại Nhà văn hóa khu dân cư T, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2017/HSST ngày 30/6/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1975

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu dân cư 4, xóm T, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nơi ở hiện nay: Khu dân cư B - T, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Khắc L (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Trần Tiến Đ và có 02 con; tiền sự, tiền án: không. Bị cáo bị tạm giữ từ 27/12/2016 đến ngày 30/12/2016 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị Mai H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 27/12/2016, Nguyễn Thị Mai H ngồi bán quán nước giải khát rìa Quốc lộ 37 thuộc khu dân cư B - T, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương thấy có nhiều khách vào uống nước hỏi mua số lô, số đề, H nảy sinh ý định bán số lô, số đề ngoài Nhà nước để kiếm lời. H chuẩn bị giấy than, giấy trắng, bút bi để ghi số lô, số đề.

H quy định cách thức đánh lô, số đề và trả thưởng theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 15 đến 18 giờ 30 hàng ngày để tính thắng - thua, cụ thể: số đề là 02 số trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt từ 00 đến 99, người trúng sẽ được trả thưởng theo tỷ lệ 01 trúng 70 lần. Đề 03 càng là 3 số trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt từ 000 đến 999, người trúng sẽ được trả thưởng theo tỷ lệ 01 trúng 400 lần. Số lô là 02 số trùng với 02 số cuối của tất cả các giải (từ giải nhất đến giải đặc biệt), số lô được tính theo điểm, 01 điểm lô = 20.000đ, người trúng sẽ được trả thưởng theo tỷ lệ 1 điểm lô trúng 3,5 lần.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, H bán số lô, số đề cho 03 người gồm: bán cho Vũ Việt A, sinh năm 1996, trú tại: Khu dân cư N, phường S, thị xã C với tổng số tiền là: 2.200.000đ, gồm: 02 số lô 89, 98, mỗi số 50 điểm = 2.000.000đ và số đề 19 = 200.000đ. Bán cho Nguyễn H, sinh năm 1957, trú tại: Khu dân cư C, phường C, thị xã C với số tiền là: 3.000.000đ, gồm: 02 số lô 89, 86, mỗi số 50 điểm = 2.000.000đ; đề đầu "0" (từ số 00 đến số 09) là 1.000.000đ. Bán cho Đồng Văn C, sinh năm 1956, trú tại: khu dân cư B - T, phường C, thị xã C với số tiền là 200.000đ, gồm: 02 số đề 02, 10, mỗi số = 10.000đ; đề số 05 = 30.000đ; đề đầu "0" = 50.000đ; số lô 29 = 05 điểm. Khi H nhận tiền của Việt A, H, C và đưa cho Việt A, H, C mỗi người một bảng cấp đề ghi các con số lô, số đề có chữ ký của H thì bị lực lượng Công an thị xã Chí Linh phát hiện bắt quả tang, thu của H 03 bảng cấp đề ghi qua giấy than có các số lô, số đề trùng với các bản cấp đề thu của Việt A, H và C; thu của H số tiền 5.400.000đ và 01 chiếc bút bi mực màu đen. Ngoài ra H tự giao nộp 03 tờ cấp, kích thước (8,5x10)cm ghi số lô, số đề, ghi ngày 27/12 có chữ ký của H và số tiền 260.000đ. H khai nhận đầu giờ chiều ngày 27/12/2016, đã bán cho 02 người khách không quen biết số lô, số đề ghi trên 03 tờ cấp được số tiền 260.000đ.

Cáo trạng số 17/VKS -HS, ngày 27/3/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mai H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến thắc mắc, đề nghị xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mai H phạm tội "Đánh bạc"; áp dụng khoản 1, 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60; điểm a, b khoản 1 Điều 41 BLHS; Điều 99; điểm c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành BLHS năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; xử phạt Nguyễn Thị Mai H từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo về Ủy ban nhân dân nơi thường trú để giám sát và giáo dục; về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo H 3.000.000đ sung quỹ Nhà nước; về vật chứng: Tịch thu của bị

cáo H số tiền 5.660.000đ sung quỹ Nhà nước; bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Mai H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: “Khoảng 17 giờ 00 ngày 27/12/2016 tại quán bán nước giải khát của Nguyễn Thị Mai H ở rìa đường Quốc lộ 37, khu dân cư B - T, phường C, thị xã C, tỉnh Hải D-ong, Nguyễn Thị Mai H có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán trái phép số lô, số đề ngoài Nhà nước cho Vũ Việt A, Nguyễn H, Đông Văn C và 02 người khách không quen biết với tổng số tiền đánh bạc là 5.660.000đ thì bị Công an thị xã Chí Linh bắt quả tang”.

Bị cáo H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức đánh số lô, số đề ngoài Nhà nước với số tiền lớn nên đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh xã hội là khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo biết rõ pháp luật quy định nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức được thua bằng tiền, nhưng với động cơ và mục đích tư lợi, bị cáo cố ý thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề ngoài Nhà nước được thua bằng tiền cho nhiều người gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây thiệt hại về kinh tế, tài sản của người chơi số lô, số đề nên cần phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt tù có thời hạn để cải tạo giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp bằng đề và khai báo về hành vi phạm tội trước đó; có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS.

Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 46 BLHS; chưa có tiền án tiền sự, có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm, chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính; có nơi cư trú cụ thể

rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách gấp đôi tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H phạm tội do vụ lợi nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền mức 3.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đã thu giữ của bị cáo H 5.660.000đ do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; thu giữ 01 bút bi màu đen, 1 tờ giấy than dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho hủy bỏ.

- Đối với Đồng Văn C có hành vi sử dụng số tiền 200.000đ vào việc đánh bạc với bị cáo H bằng hình thức số lô, số đề; Công an thị xã Chí Linh đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114/QĐ-XPVPHC, ngày 23/02/2017, mức phạt tiền 350.000đ; đã nộp tiền phạt ngày 23/02/2017. Do trước đó Đồng Văn C đã bị kết án: (Bản án số 64/2006/HSST, ngày 13/12/2006 của Tòa án nhân dân huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương), Tòa án đã 02 lần Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung về dấu hiệu vụ án có đồng phạm khác. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng nên không đặt ra xử lý đối với hành vi đánh bạc của Đồng Văn C trong vụ án này theo quy định về giới hạn của việc xét xử được quy định tại Điều 196 BLTTHS.

Về án phí: Bị cáo H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mai H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành BLHS năm 2015; Điều 196 BLTTHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mai H 9 tháng tù cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Giao Nguyễn Thị Mai H về Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc được thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền Nguyễn Thị Mai H 3.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999; điểm c, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Tịch thu của bị cáo Nguyễn Thị Mai H số tiền 5.660.000đ sung quỹ nhà nước; tịch thu 01 bút bi màu đen, mực màu đen, 1 tờ giấy than kích thước (8,5x10)cm cho hủy bỏ.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị Mai H phải nộp 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Mai H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TX. Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Chi cục Thi hành án DS. Tx. Chí Linh;
- Sở tư pháp HD;
- Bị cáo;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngọc